

**BÁO CÁO KỶ HỌP LẦN THỨ 06 CỦA CHÁNH ÁN VỀ
CÔNG TÁC THỤ LÝ, XÉT XỬ, THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ 06 THÁNG
ĐẦU NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
06 THÁNG CUỐI NĂM 2022
CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ, Nghị quyết Hội đồng nhân dân, trên cơ sở thực hiện Chương trình công tác số 01/CTr-TATP ngày 07-02-2022 và Kế hoạch 01/KH-TATP ngày 20-02-2022 về Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng. Đơn vị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đánh giá kết quả các mặt công tác 06 tháng đầu năm 2022, như sau:

I. TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ.

Trên cơ sở phát huy những mặt đã làm được và quyết tâm khắc phục những hạn chế thiếu sót trong năm công tác 2021. Ngay từ đầu năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong điều kiện còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất.

Trên cơ sở đó, đơn vị tiếp tục thực hiện tốt các Nghị Quyết của Đảng, Quốc hội, Tòa án nhân dân cấp trên về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; Triển khai kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về “Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị khoá IX về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”; Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội về “Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác thi hành án”.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện Bộ quy tắc và ứng xử của Thẩm phán và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong nội bộ đơn vị.

Xác định việc thực hiện 14 giải pháp do Tòa án nhân dân tối cao đề ra và 03 giải pháp do Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề ra nhằm nâng cao chất lượng công tác xét xử là việc làm thường xuyên.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý trách nhiệm đối với người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày

19/6/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Tập trung kiểm tra khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong năm 2021, kiểm tra việc tổ chức các phiên Tòa rút kinh nghiệm, công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử.

Thực hiện tốt công tác phối hợp theo quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Tiếp tục thực hiện tốt chương trình hành động số 41/CTr/TU ngày 16/12/2014 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

II. CÔNG TÁC THỤ LÝ, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN VÀ THI HÀNH ÁN PHẠT TỬ

1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại án

1.1. Tiến độ giải quyết, xét xử các loại án

- Tổng thụ lý 933 vụ việc, giải quyết 546 vụ việc, còn tồn 387 vụ việc; đạt tỷ lệ 58,52%; không có án quá hạn luật định; So với cùng kỳ năm 2021, số lượng án đã thụ lý giảm 08 vụ việc, giải quyết giảm 47 vụ việc, tỷ lệ giải quyết án giảm 4,5% (cùng kỳ năm 2021, tổng thụ lý 941 vụ việc, giải quyết 593 vụ việc, còn tồn 348 vụ việc; đạt tỷ lệ 63,02%) không có án quá hạn luật định;

- Số án tạm đình chỉ 34 vụ (trong đó dân sự 19 vụ, kinh doanh thương mại 10, lao động 02 vụ, hôn nhân gia đình 03 vụ). Việc tạm đình chỉ đảm bảo đúng quy định pháp luật. So với cùng kỳ, số vụ án tạm đình chỉ tăng 14 vụ (cùng kỳ năm 2021 tạm đình chỉ 20 vụ (trong đó dân sự 16 vụ, hôn nhân gia đình 01 vụ và kinh doanh thương mại 03 vụ).

- Tiến độ giải quyết cụ thể từng loại án như sau:

**** Án Hình sự:***

Thụ lý 113 vụ - 196 bị cáo, đã giải quyết 76 vụ - 133 bị cáo, còn tồn 37 vụ - 63 bị cáo, không có quá hạn luật định và không có án tạm đình chỉ; đạt tỉ lệ 67,25%. So với cùng kỳ năm 2021 thì số lượng án thụ lý tăng 25 vụ - 42 bị cáo, số án giải quyết tăng 11 vụ - 16 bị cáo, tỷ lệ giải quyết giảm 6,61%% (cùng kỳ năm 2020, Thụ lý 88 vụ - 154 bị cáo, đã giải quyết 65 vụ - 117 bị cáo, còn tồn 23 vụ - 37 bị cáo, không có quá hạn luật định; đạt tỉ lệ 73,86%).

**** Án Dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động).***

Tổng thụ lý 637 vụ việc, đã giải quyết 318 vụ việc, còn tồn: 319 vụ việc; đạt tỷ lệ: 49,92%. So với cùng kỳ năm 2021 thì số lượng án thụ lý giảm 24 vụ việc, số án giải quyết giảm 22 vụ việc, tỷ lệ giải giảm 1,51% (cùng kỳ năm 2021, thụ lý 661 vụ việc, đã giải quyết 340, còn tồn 321 vụ việc; đạt tỉ lệ 51,43%) không có an quá hạn;

Án tạm đình chỉ: 34 vụ việc gồm (19 dân sự, 10 kinh doanh thương mại; 02 lao động và 03 Hôn nhân gia đình).

* **Án hành chính:** Trong 06 tháng đầu năm 2022 đơn vị đã thụ lý 01 vụ khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế đến nay vẫn chưa giải quyết. So với cùng kỳ năm 2021 tăng 01 vụ, cùng kỳ năm 2021 đơn vị không có thụ lý án hành chính.

* **Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa**

Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã thụ lý 95 hồ sơ (trong đó 52 hồ sơ xét miễn phần thời gian chấp hành còn lại; 38 hồ sơ xét giảm thời hạn chấp hành; 05 hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc), đã giải quyết 95 hồ sơ. Đạt tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ năm 2021, số hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa giảm 97 hồ sơ (cùng kỳ năm 2021, đơn vị đã thụ lý 192 hồ sơ, đã giải quyết 188 hồ sơ, còn tồn 04 hồ sơ, đạt tỷ lệ 97,91%).

* **Về hòa giải, đối thoại tại Tòa:**

Trong 06 tháng đầu năm 2022, số vụ việc có yêu cầu hòa giải, đối thoại tại Tòa là 87 vụ việc; đã hòa giải 57 vụ việc (gồm 02 dân sự, 54 hôn nhân gia đình, 01 kinh doanh thương mại), còn tồn 30 vụ việc.

Kết quả hòa giải như sau: Trong 57 vụ việc đã hòa giải có 54 vụ việc hòa giải thành, chiếm tỷ lệ: 94,73 %; 03 vụ việc không hòa giải thành và chuyển qua thủ tục tố tụng dân sự, chiếm tỷ lệ: 5,27%.

1.2. Chất lượng giải quyết và xét xử các loại vụ án

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã giải quyết và xét xử tổng cộng là 546 vụ việc các loại, trong đó, số vụ án được sự đồng thuận của các bên tham gia tố tụng và không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị là 520 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 95,23%; số vụ, việc có kháng cáo, kháng nghị là 26 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 4,77%.

- Số vụ việc hòa giải, đối thoại thành (theo tố tụng dân sự) 139/318 vụ việc, đạt tỷ lệ 43,71%.

- Số vụ việc hòa giải, đối thoại thành theo (Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa) 54/57 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 94,73 %.

- Tổng số án bị sửa có lỗi của Tòa án là: 03 vụ; chiếm tỷ lệ: 0,61%, không có án bị hủy do lỗi chủ quan của Tòa án.

- Số vụ án hình sự trả hồ sơ điều tra bổ sung: 11 vụ- 16 bị cáo; (Trong đó: chấp nhận 4-7bc (trả theo yêu cầu của VKS để nhập vụ án: 1 vụ -2 bc); Không chấp nhận: 7-9bc; Đình chỉ: 01 vụ - 01 bị cáo;).

1.3. Đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết và xét xử từng loại án

1.3.1. Xét xử án hình sự:

- Ưu điểm: Về số lượng, chất lượng xét xử đều đạt kế hoạch đề ra, không có án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan, không có án oan sai và bỏ lọt tội phạm; không

vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; Đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội; trừng phạt nghiêm khắc các tội phạm có tổ chức, côn đồ, tái phạm và khoan hồng cho người phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng và thực sự ăn năn hối cải. Áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đảm bảo đúng quy định pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ án theo các quy chế phối hợp; Chỉ đạo tập trung xét xử kết hợp với tuyên truyền pháp luật thông qua các phiên tòa xét xử các loại tội xâm phạm sức khỏe của con người; ma túy, đánh bạc, trộm cắp tài sản... phục vụ yêu cầu đấu tranh và nâng cao nhận thức của người dân về phòng ngừa tội phạm.

Qua công tác xét xử các vụ án hình sự cho thấy tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng, một số tội phạm chủ yếu như: Trộm cắp tài sản (28/76), Cố ý gây thương tích (17/76), Mua bán trái phép chất ma túy (12/76), Tàng trữ trái phép chất ma túy (11/76),... công tác tổ chức xét xử các vụ án hình sự đảm bảo tính khách quan, phiên tòa tổ chức công khai, đảm bảo về trình tự thủ tục, việc tranh tụng tại phiên tòa không bị hạn chế về thời gian, hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm. Trong 76 vụ án đã giải quyết, cho hưởng án treo 05 vụ - 13 bị cáo.

- Hạn chế: không có.

1.3.2. Giải quyết án dân sự:

- Ưu điểm: Trong công tác xét xử án dân sự, đơn vị rất chú trọng công tác hòa giải, trong năm đơn vị đã hòa giải thành 139/318 vụ việc, đạt tỷ lệ 43,71%. Việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án có căn cứ; chất lượng giải quyết án ngày càng tăng, tỷ lệ án bị hủy, sửa giảm năm sau thấp hơn năm trước.

- Hạn chế: Mặc dù đơn vị có nhiều cố gắng trong công tác xét xử án dân sự nhưng vẫn còn 03 vụ án bị sửa do lỗi chủ quan của Tòa án;

1.3.3. Giải quyết án hành chính: Trong kỳ đơn vị có thụ lý 01 vụ khiếu kiện quyết định hành chính và đang xem xét, giải quyết.

1.3.4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

- Ưu điểm: Việc giải quyết hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Trong kỳ, số hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đơn vị đã thụ lý, giải quyết giảm mạnh, nguyên nhân do Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy có hiệu lực pháp luật ngày 01/01/2022, theo đó điều kiện, trình tự thủ tục để đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc khó hơn, cũng như điều kiện để xét miễn phần thời gian chấp hành còn lại đối với học viên đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện rất khó so với trước đây.

- Hạn chế: Không có.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án

2.1 Công tác kiểm tra nghiệp vụ

Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, sổ sách và các tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra Tòa án tỉnh Sóc Trăng để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra thì đơn vị vẫn còn một số sai sót nhưng không lớn và đã khắc phục kịp thời.

2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã ra 83 Quyết định thi hành án. Số người bị kết án còn tại ngoại là 13 người, trong đó hoãn thi hành án 10 người, đã truy nã 03 người. Việc ra Quyết định thi hành án đảm bảo đúng trình tự quy định, số người được tạm hoãn thi hành án bảo đảm đúng điều kiện. Nhìn chung, công tác thi hành án hình sự không có sai sót xảy ra.

3. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác tiếp công dân

- Đánh giá chung về tình hình thực hiện nhiệm vụ này trong năm: Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; các văn bản pháp luật và các quy định của TAND tối cao về Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được lãnh đạo đơn vị quan tâm, thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Đơn vị hiện tốt việc bố trí lịch tiếp công dân của người đứng đầu theo định kỳ mỗi tháng 02 ngày và tiếp đột xuất khi người dân có yêu cầu; các trường hợp đến khiếu nại, phản ánh đều được lãnh đạo và công chức tiếp công dân giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Trong kỳ lãnh đạo đơn vị đã tiếp 05 lượt công dân để lắng nghe ý kiến của họ về quy trình tố tụng mà Thẩm phán đã thực hiện, những phản ánh, kiến nghị của công dân về cách ứng xử, giải quyết án của Thẩm phán, giải thích, hướng dẫn cho công dân về luật khiếu nại, tố cáo.

Nhìn chung khi thực hiện công tác tiếp công dân Lãnh đạo và cán bộ được phân công phụ trách đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có trường hợp khiếu kiện đông người, bức xúc trong nhân dân. Sau khi giải thích họ thống nhất và không có khiếu kiện vượt cấp.

3.2. Công tác giải quyết khiếu nại

Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã nhận 06 đơn (yêu cầu, khiếu nại), trong đó, 01 đơn không thuộc thẩm quyền và 05 đơn thuộc thẩm quyền. Đã giải quyết 05 đơn; đạt tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ năm 2021, số đơn thư khiếu nại, giảm 05 đơn (cùng kỳ năm 2021 đã nhận 11 đơn khiếu nại).

Nội dung khiếu nại: Chủ yếu về hành vi tố tụng của Thẩm phán như trả lại đơn yêu cầu độc lập; yêu cầu giải quyết sớm vụ án. Kết quả giải quyết cho thấy các khiếu nại đều không đúng, đối với yêu cầu giải quyết sớm vụ án lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo thẩm phán được phân công giải quyết vụ án khẩn trương giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

3.3. Công tác giải quyết tố cáo: Trong kỳ đơn vị không có tiếp nhận đơn tố cáo.

4. Công tác cải cách tư pháp

4.1. Công tác tuyên truyền hoạt động cải cách tư pháp năm 2022

- Tuyên truyền các Chủ trương, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ cải cách tư pháp được xác định trong Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn kiện khác của Đảng,

- Tuyên truyền những quy định mới của Hiến pháp năm 2013 về vị trí, vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của tòa án nhân dân trong thực hiện quyền tư pháp; bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân... các nguyên tắc hiến định về tổ chức và hoạt động tư pháp.

- Xác định việc thực hiện cải cách tư pháp là nhiệm vụ trọng tâm hàng năm, thông qua đổi mới việc tổ chức phiên tòa xét xử, xác định rõ hơn vị trí, quyền hạn, trách nhiệm của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng theo hướng bảo đảm tính công khai, dân chủ, nghiêm minh, tăng cường tranh tụng tại phiên tòa và đảm bảo nguyên tắc tranh tụng trong xét xử;

- Thực hiện tuyên truyền thông qua các phiên tòa xét xử công khai, và việc đăng tải những thông tin, quyết định, bản án, thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

4.2. Công tác cải cách hành chính tư pháp

Đổi mới thủ tục hành chính tư pháp trong hoạt động của Tòa án nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi có công việc liên quan đến tòa án và tăng cường công nghệ thông tin trong hoạt động của các tòa án. Cụ thể, Lãnh đạo đơn vị giao cho Văn phòng Tòa án tiếp nhận và xử lý đơn, tiếp công dân tại tòa án, công tác lưu trữ, cấp trích lục bản án, quyết định và niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Tòa án để cho người dân đến liên hệ dễ dàng; Đơn vị thực hiện tốt việc bố trí lịch tiếp công dân của người đứng đầu theo định kỳ mỗi tháng 02 ngày và tiếp đột xuất khi người dân có yêu cầu; Ban lãnh đạo có sự phân công công việc, quy định rõ vai trò và nhiệm vụ cho các thẩm phán, thư ký và chức danh khác tại tòa án nhằm mục tiêu xây dựng một tòa án công khai, minh bạch, vô tư, công bằng, hiệu quả, dễ tiếp cận cho nhân dân, được nhân dân tôn trọng và tin tưởng.

Ngoài ra, lãnh đạo đơn vị đề ra phương pháp điều hành, quản lý hiệu quả, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và theo dõi chặt chẽ tiến độ giải quyết án của Thẩm phán, Thư ký và có kế hoạch cụ thể hàng tháng, quý sát với tình hình đơn vị trên tất cả các mặt công tác. Kết quả nhiều năm liền Tòa án nhân dân thành

phố Sóc Trăng xét xử đạt và vượt chỉ tiêu đã đề ra, chất lượng xét xử được nâng lên, số lượng án hủy, sửa năm sau thấp hơn năm trước.

4.3. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm

Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã tổ chức được 07 phiên tòa rút kinh nghiệm/14Thẩm phán.

Đánh giá, rút kinh nghiệm: Đối với những phiên tòa đã thực hiện, nhìn chung Thẩm phán có quan tâm chọn vụ án đáp ứng được yêu cầu, đảm bảo các phiên tòa đều có Luật sư tham gia tố tụng, công tác chuẩn bị trước khi tiến hành phiên tòa và tổ chức họp rút kinh nghiệm sau khi kết thúc phiên tòa về cơ bản đạt yêu cầu theo hướng dẫn của TAND tối cao. Qua đó, nhiều hạn chế, thiếu sót của các phiên tòa đã được nêu ra để tập thể các Thẩm phán cùng trao đổi, khắc phục và thống nhất áp dụng pháp luật.

4.4. Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân

Tổng số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc trường hợp phải công bố là 133 đã thực hiện công khai 70 bản án, quyết định, đạt tỷ lệ 52%, trong đó có 02 bản án, quyết định công bố chậm.

Mặc dù, Lãnh đạo đơn vị thường xuyên nhắc nhở các Thẩm phán phải công khai bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Tòa án tạo điều kiện cho nhân dân giám sát hoạt động xét xử, góp phần tuyên truyền pháp luật bằng những vụ việc, những sự kiện pháp lý cụ thể và nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Thẩm phán đối với từng phán quyết của Tòa án. Tuy nhiên, do công việc nhiều nên một số Thẩm phán vẫn chưa thực sự quan tâm đến việc công khai bản quyết định.

5. Công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng

5.1. Công tác tổ chức cán bộ

Theo biên chế phân bổ, đơn vị có 25 biên chế cán bộ, công chức gồm 13 thẩm phán, 09 Thư ký, 01 Thẩm tra viên và 02 chức danh khác. Tuy nhiên, hiện tại đơn vị chỉ có 20 biên chế cán bộ, công chức gồm: 14 thẩm phán, 04 thư ký, 01 Thẩm tra viên và 01 chức danh khác. So với biên chế phân bổ thì dư 01 chức danh Thẩm phán và thiếu 05 chức danh thư ký, 01 chức danh khác.

Trong kỳ, đơn vị có 01 Thẩm phán- Phó Chánh án biệt phái đến Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giữ chức vụ Thẩm phán- Phó Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

5.2. Công tác thi đua khen thưởng

Thực hiện kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua năm 2022 và Kế hoạch số 24/KH-TA-TĐKT ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, về tổ chức phát động phong trào thi đua đợt 1 năm 2022, của Hội đồng thi đua khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Đơn vị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã xây dựng kế hoạch thi đua năm 2022 và Kế hoạch tổ

chức, thực hiện phong trào thi đua đợt 1 năm 2022 với chủ đề “Khắc phục khó khăn, tập trung giải quyết các loại án”, từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/3/2022 và tổ chức triển khai, quán triệt đến từng cán bộ, công chức, người lao động đơn vị.

Trên cơ sở đó, đơn vị đã mạnh dạn đăng ký danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; từng cán bộ, công chức trong đơn vị đã nhiệt tình hưởng ứng và đăng ký nhiều danh hiệu thi đua như: 22 Lao động tiên tiến, 12 Chiến sĩ thi đua cơ sở, với nhiều hình thức khen thưởng như giấy khen của Chánh án tỉnh, bằng khen của Chánh án tối cao.

Kết thúc đợt thi đua đợt 1 đơn vị có 07 đồng chí có thành tích tiêu biểu được Chánh án tỉnh tặng Giấy khen.

Ngoài ra, đơn vị cũng triển khai thực hiện và xây dựng kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua đặc biệt như “*Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua Phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19*”; “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”; “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*”. Mỗi Phong trào thi đua đơn vị đều xây dựng kế hoạch tổ chức và phát động cụ thể, triển khai đến toàn bộ Cán bộ, công chức, người lao động đơn vị, 100%, cán bộ công chức, người lao động nhiệt tình hưởng ứng và đăng ký thi đua.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân

Hiện nay, Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2021- 2026, gồm 27 hội thẩm, trong đó có 06 hội thẩm tái cử, 21 hội thẩm tham gia lần đầu. Về cơ cấu tổ chức: đoàn hội thẩm có 01 Trưởng đoàn; 02 phó đoàn.

- Chất lượng: Nhìn chung, các Hội thẩm đều có trình độ Đại học trở lên, trong đó có cả những Hội thẩm có trình độ cử nhân Luật. Trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị đã tạo điều kiện cho 27 vị Hội thẩm nhân dân tham gia 01 đợt bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ do Tòa án tỉnh tổ chức. Các Hội thẩm đều có tinh thần trách nhiệm cao, được bồi dưỡng về chuyên môn và bản lĩnh xét xử, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần cùng Tòa án thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ giải quyết, xét xử các loại án.

Bên cạnh đó, Hội thẩm nhân dân được cấp phát trang phục theo niên hạn gồm trang phục xuân - hè là quần âu, áo sơ mi trắng; trang phục thu - đông là bộ comple, áo sơ mi dài tay, thắt lưng, giày da, bút tất, cà vạt và cặp đựng tài liệu để phục vụ cho công tác xét xử tại Tòa án.

Trong kỳ, các vị Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử... lượt. Tuy nhiên, do các vị HTND của đơn vị đều là cán bộ đương nhiệm, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nên chưa chủ động cùng Tòa án trong việc xét xử, nghiên cứu hồ sơ.

7. Công tác triển khai, thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã xác định việc triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa là một trong các nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2022, do đó ngay từ đầu năm lãnh đạo đơn vị đã quán triệt đối với cán bộ

phụ trách nhận đơn và xử lý đơn khởi kiện về việc giải thích cho người khởi kiện, người yêu cầu về các quy định pháp luật có liên quan đến hòa giải, đối thoại tại Tòa.

Tính đến nay, đơn vị Tòa án thành phố Sóc Trăng có 06 Hòa giải viên. Về trang thiết bị để phục vụ cho công tác Hòa giải đối thoại tại Tòa cũng được Tòa án nhân dân tối cao quan tâm, trong 06 tháng đầu năm 2022 đơn vị đã được Tòa án nhân dân tối cao cấp bàn, ghế, máy vi tính, máy in phục vụ cho việc hòa giải của hòa giải viên tại Tòa án.

8. Công tác quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

8.1. Công tác quản lý kinh phí:

Nhìn chung việc sử dụng kinh phí, chi tiêu, được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm. Các chứng từ thanh toán được thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và cơ quan tài chính cấp trên.

8.2. Công tác quản lý cơ sở vật chất

Trong những năm qua cũng như trong 06 tháng đầu năm 2022, đơn vị luôn quản lý tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt cho công tác xét xử, việc sử dụng trang thiết bị đúng mục đích đạt hiệu quả cao.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Ưu điểm

- Đơn vị đã tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Quốc hội; Các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch công tác của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, cũng như của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác bám sát các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Tòa án nhân dân tối cao, cũng như tình hình thực tế tại địa phương; tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, đạt chất lượng, đặc biệt là 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng xét xử.

- Trong kỳ, nhìn chung đơn vị đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, không có án quá thời hạn chuẩn bị xét xử; chất lượng giải quyết án luôn được đảm bảo, án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan dưới mức quy định năm sau thấp hơn, năm trước; các vụ án hình sự đều được xét xử công khai, khách quan đúng quy định pháp luật, không oan sai hay bỏ lọt tội phạm; áp dụng án treo đúng quy định pháp luật; các mặt công tác khác như thi hành án hình sự, cải cách hành chính - tư pháp, công tác Hội thẩm nhân dân, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi đua khen thưởng, báo cáo, thống kê,...đều thực hiện tốt.

- Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được kiện toàn, đặc biệt là công chức giữ chức danh tư pháp (Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án) có trình độ chuyên môn, đã được đào tạo về nghiệp vụ, có thâm niên, kinh nghiệm

công tác, do đó có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có bản lĩnh nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tình hình hiện nay.

2. Hạn chế.

Mặc dù đơn vị có nhiều cố gắng trong công tác giải quyết án nhưng vẫn còn một số hạn chế, phải khắc phục trong thời gian tới là:

- Tiến độ giải quyết các vụ án dân sự còn chậm dẫn đến án tồn còn cao; Việc giải quyết án tồn của năm 2020 cũng như án tồn năm 2021 chưa đạt chỉ tiêu đề ra, tính đến nay đơn vị vẫn còn tồn 65 vụ án thụ lý từ năm 2020 trở về trước.

- Việc công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Vẫn còn án bị sửa do lỗi chủ quan của Tòa án là 3,0 vụ.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Số lượng án thụ lý tiếp tục gia tăng, tính chất, mức độ tranh chấp ngày càng phức tạp, đương sự không hợp tác, tìm cách né tránh, gây khó khăn, áp lực nên việc thu thập tài liệu, chứng cứ mất nhiều thời gian.

- Một số cơ quan hữu quan chưa thực sự quan tâm đến công tác phối hợp với Tòa án trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ làm cho việc thu thập chứng cứ gặp khó khăn, mất nhiều thời gian.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 ở nước ta kéo dài và phức tạp, vừa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, vừa phải đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch, hạn chế không triệu tập đến Tòa đương sự ở những địa phương có dịch nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án.

- Cơ sở vật chất chưa đảm bảo công tác xét xử, đặc biệt thiếu phòng xét xử, các Thẩm phán không có phòng làm việc riêng mà còn ngồi chung trong một không gian chật hẹp dẫn đến việc nghiên cứu hồ sơ vụ án, triệu tập đương sự để làm việc gặp nhiều khó khăn, từ đó ảnh hưởng đến tiến độ cũng như chất lượng giải quyết án.

- Hiện nay, đơn vị Tòa án thành phố chỉ có 04 biên chế Thư ký (Thiếu 05 biên chế so với phân bổ) nhưng trong kỳ có 01 Thư ký học lớp nghiệp vụ xét xử và 01 Thư ký học lớp nghiệp vụ thư ký, nên đơn vị chỉ còn 02 Thư ký giúp việc cho 14 Thẩm phán. Từ đó, ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ giải quyết án.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số Thẩm phán chưa chủ động và có kế hoạch giải quyết án khoa học, nghiên cứu hồ sơ vụ án, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện do đó dẫn đến án tồn còn cao và còn án bị sửa do lỗi chủ quan của Tòa án.

4. Bài học kinh nghiệm

Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp, các cơ quan hữu quan khác để kịp thời phát hiện, xử lý tội phạm; rút ngắn thời gian thu thập chứng cứ, đảm bảo xét xử nhanh chóng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đơn vị chủ động trao đổi nghiệp vụ với Ủy ban Thẩm phán tòa án tỉnh đối với những vụ án khó, phức tạp để hạn chế tỷ lệ án bị hủy, sửa.

Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giải quyết án.

Với những thiếu sót, tồn tại nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng quyết tâm khắc phục trong 06 tháng cuối năm 2022.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2022.

1. Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức và người lao động, kết hợp với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quyết định số 200/QĐ-TANDTC ngày 23/12/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về thực trạng và giải pháp phòng, chống tiêu cực trong hoạt động tư pháp của Tòa án.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý trách nhiệm đối với người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, đảm bảo công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân, đẩy mạnh tranh tụng tại phiên tòa. Tập trung làm tốt công tác hòa giải, đối thoại trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính. Khắc phục triệt để việc để các vụ án quá thời hạn xét xử do lỗi chủ quan của Tòa án, án tạm đình chỉ không đúng; không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm. Hạn chế đến mức thấp nhất việc chậm gửi bản án, quyết định và các văn bản tố tụng cho viện kiểm sát, bị can, bị cáo và các đương sự trong vụ án.

4. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo đúng hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, mỗi thẩm phán ít nhất tổ chức 01 phiên tòa rút kinh nghiệm/năm. Thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký tòa án bằng các việc làm cụ thể như tạo điều kiện để Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký tòa án tham gia các đợt đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, tạo điều kiện và có chính sách hỗ trợ để các thẩm tra viên và thư ký theo học các chương trình đào tạo nâng cao trình độ, khuyến khích các cán bộ này tự học tập, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Không có.

Trên đây là báo cáo công tác 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- HDND TP. Sóc Trăng;
- Lưu VT.



[Handwritten signature]
Lâm Tấn Vinh